Tổng CTCP Dệt may Nam Định (UPCOM: NDT)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	4,900 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-7.5%	0%	-5.8%

ROE Q2/25: -62.6% | +/- YoY ▲ 6.3%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	294 tỷ VNĐ	▲ 20.0 ▲ 7.2%	▼ 33.0 ▼ 10.2%
LN gộp	18.3 tỷ VNĐ	▲ 2.10 ▲ 13.2%	▲ 13.9 ▲ 320%
LN thuần	-4.32 tỷ VNĐ	▲ 3.97 ▲ 47.9%	▲ 23.4 ▲ 84.4%
LN sau thuế	-4.62 tỷ VNĐ	▲ 3.60 ▲ 43.8%	▲ 22.2 ▲ 82.8%

	6T 2025	YoY
DT thuần	568 tỷ VNĐ	▼ 112 ▼ 16.5%
LN gộp	34.6 tỷ VNĐ	▲ 24.7 ▲ 250%
LN thuần	-12.6 tỷ VNĐ	▲ 42.6 ▲ 77.2%
LN sau thuế	-12.8 tỷ VNĐ	▲ 40.3 ▲ 75.8%

Kết quả kinh doanh

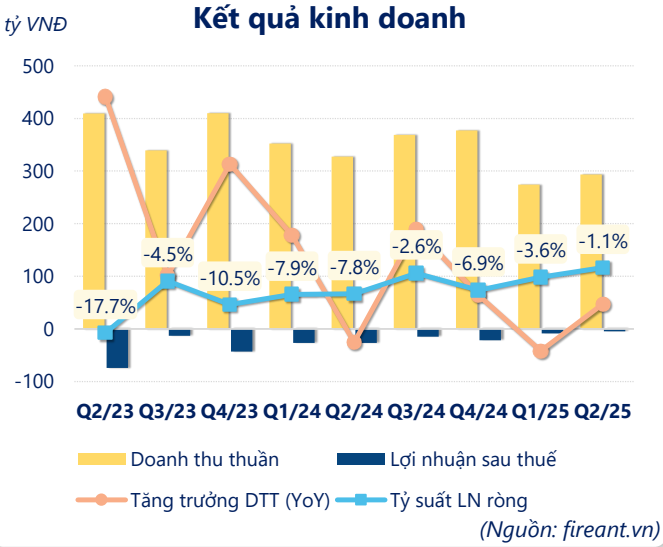

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

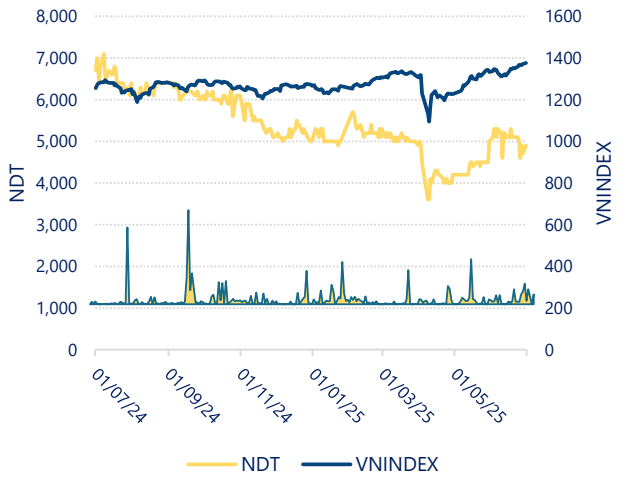

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

Tổng CTCP Dệt may Nam Định (UPCOM: NDT)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

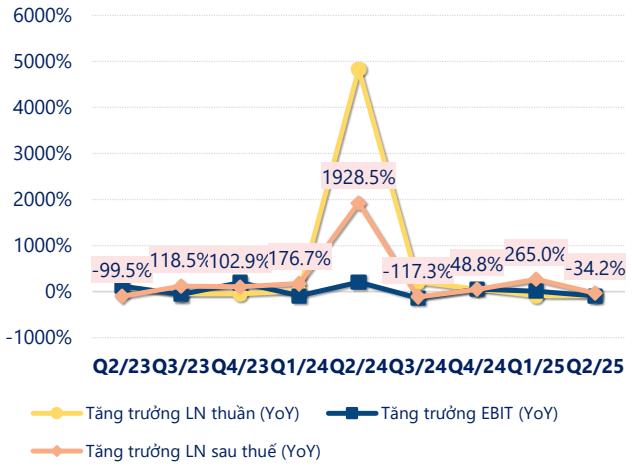

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

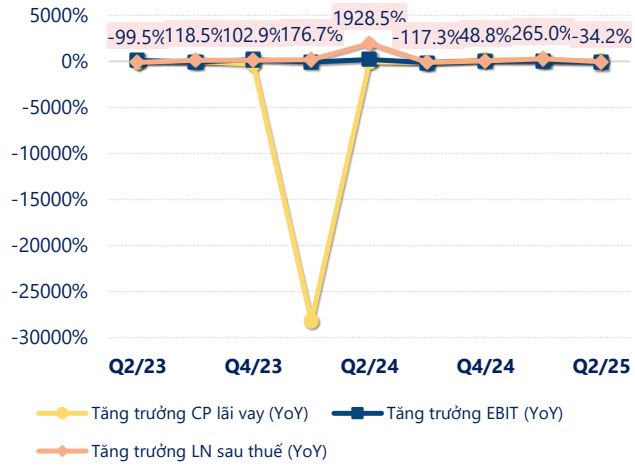

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

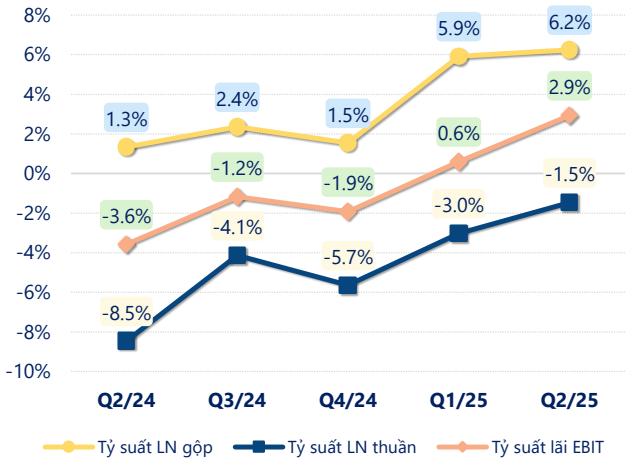

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

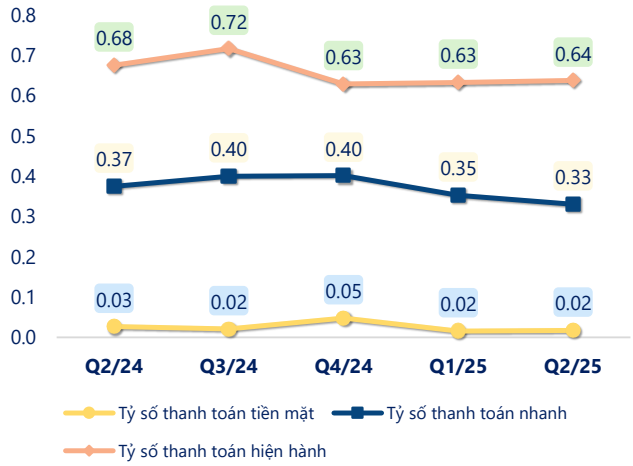

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

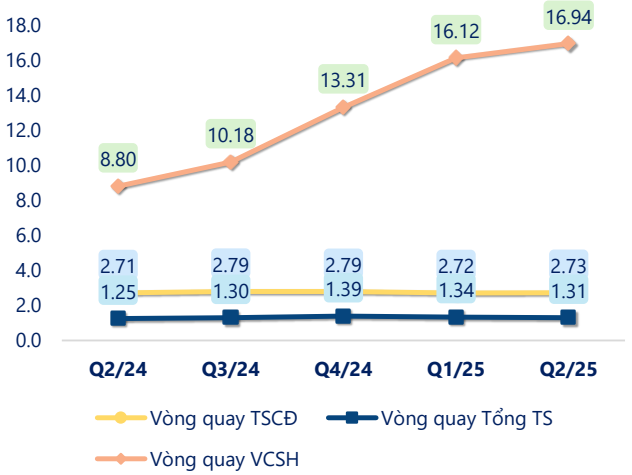

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

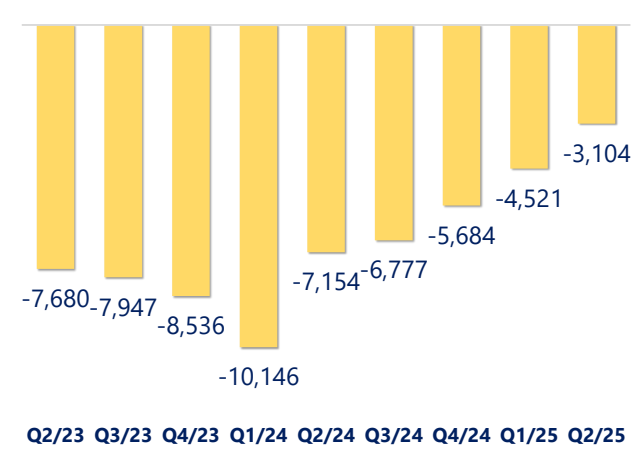

(Nguồn: fireant.vn)

Tổng CTCP Dệt may Nam Định (UPCOM: NDT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**294**	**327**	**-10.2%**	**568**	**680**	**-16.5%**
Giá vốn hàng bán	275	323	-14.8%	533	670	-20.4%
Lợi nhuận gộp	18.3	4.37	320%	34.6	9.88	250%
Doanh thu HĐTC	4.02	2.22	80.9%	8.19	5.00	63.8%
Chi phí TC	18.4	18.8	-2.3%	34.6	40.6	-14.8%
Chi phí lãi vay	12.9	15.5	-16.9%	22.7	28.4	-20.0%
LN trong công ty LKLD	**3.08**	**1.60**	**92.6%**	**2.95**	**-0.49**	**701%**
Chi phí bán hàng	2.20	2.77	-20.6%	6.34	6.25	1.5%
Chi phí QLDN	**9.18**	**14.3**	**-35.8%**	**17.4**	**22.8**	**-23.9%**
LN thuần từ HĐKD	-4.32	-27.7	84.4%	-12.6	-55.2	77.2%
Lợi nhuận khác	**0.03**	**0.49**	**-93.9%**	**0.15**	**1.70**	**-91.2%**
LN trước thuế	-4.29	-27.2	84.2%	-12.5	-53.5	76.7%
Lợi nhuận sau thuế	**-4.62**	**-26.8**	**82.8%**	**-12.8**	**-53.1**	**75.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-3.34**	**-25.5**	**86.9%**	**-13.2**	**-53.5**	**75.4%**

(Nguồn: fireant.vn)

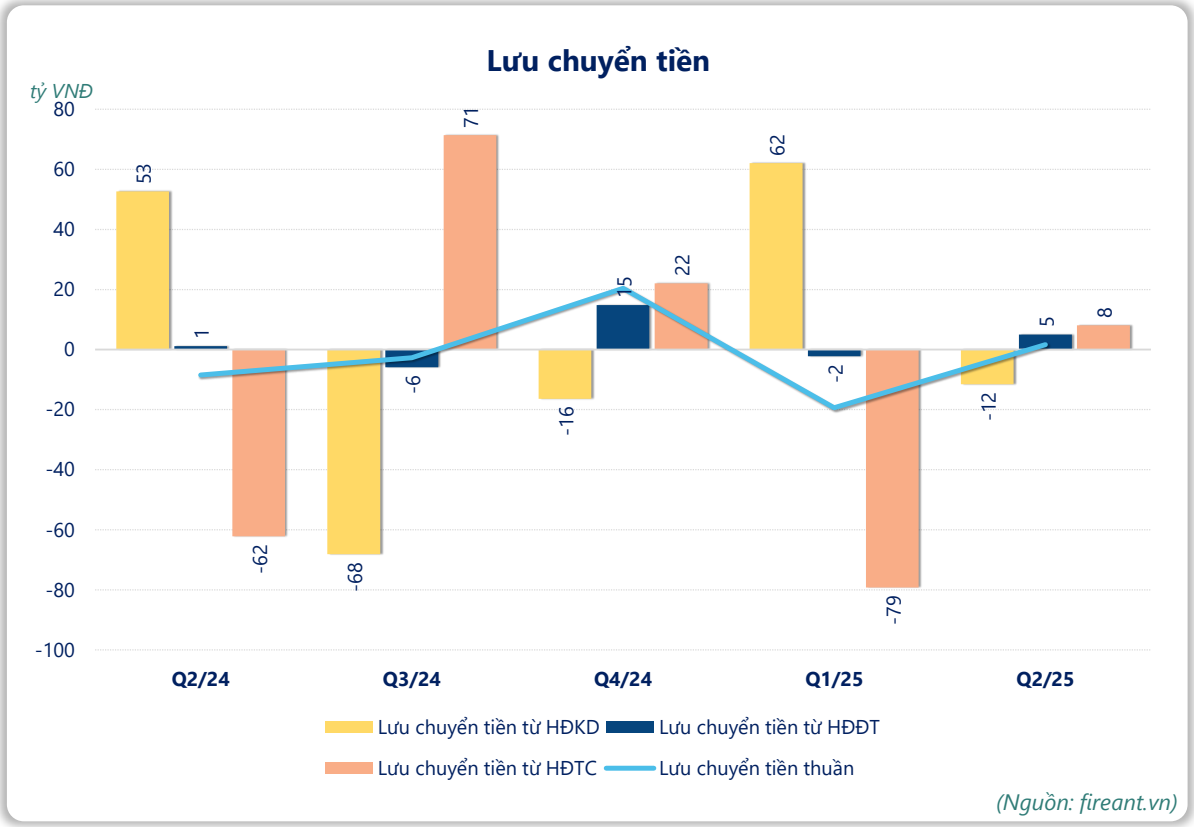

(Nguồn: fireant.vn)